

## Áp lực bán duy trì

### Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30Index tiếp tục ghi nhận phiên điều chỉnh mạnh, giảm 6.48% xuống mức 1,197 điểm. Theo đó, tất cả các cổ phiếu thành phần trong rổ chỉ số đều điều chỉnh, trong đó có 24 cổ phiếu giảm sàn. Ngoài ra, SAB (-1.73%) và SSB (-1.04%) là hai mã có mức giảm thấp dưới 2%.

### Đồ thị VN30 Future: Áp lực bán duy trì

Trên đồ thị ngày, hợp đồng tiếp tục điều chỉnh khi đóng cửa ở mức thấp nhất trong ngày. Khối lượng vẫn duy trì ở mức cao, điều này hàm ý rằng xu hướng giảm có thể còn tiếp diễn trong những phiên tới và đã được xác nhận.

Do hợp đồng đã có sự điều chỉnh mạnh trong phiên trước, nên khả năng xuất hiện một nhịp phục hồi kỹ thuật là có thể xảy ra. Ngưỡng 1,100-1,150 điểm sẽ là vùng hỗ trợ mạnh trong phiên tới.

### Chiến lược đầu tư

Hợp đồng tiếp tục xác nhận xu hướng giảm với khối lượng vẫn duy trì ở mức cao. Vì thế, nhà đầu tư cần thận trọng quan sát thị trường và lựa chọn thời điểm mở vị thế phù hợp.

**Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai** (điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	G.trị hợp lý	Ngày thanh toán
VN30 Index	1,197.5	-6.5				
VN30F2501	1,178.5	-7.0	378,696.0	43,994.0	1,195.7	4/17/2025
VN30F2502	1,182.1	-7.0	1,490.0	2,542.0	1,200.4	5/15/2025
VN30F2503	1,193.2	-7.0	577.0	847.0	1,196.3	6/19/2025
VN30F2506	1,181.7	-7.0	511.0	667.0	1,213.9	9/18/2025

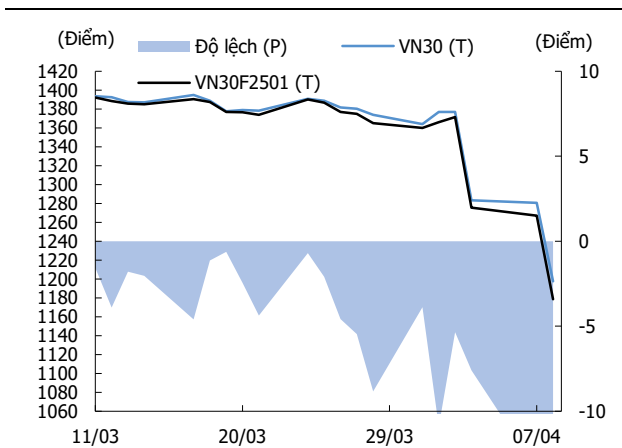
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 1. Đồ thị nến theo ngày - VN30**



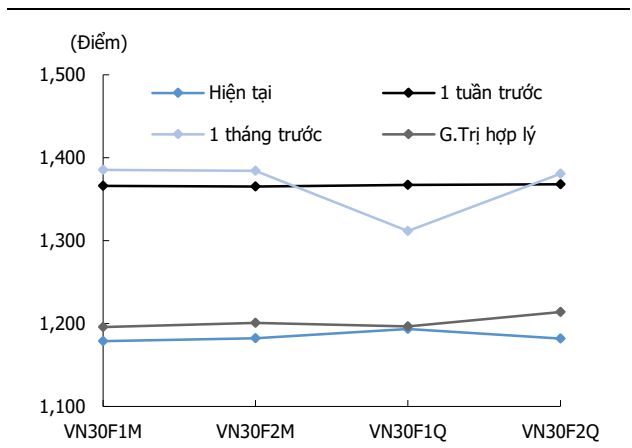
Nguồn: Bloomberg, KISss

**Hình 2. Độ lệch**



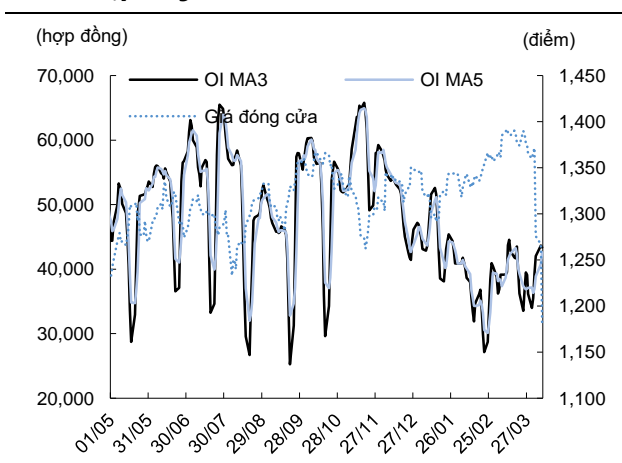
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 3. Đường cong giá hợp đồng tương lai**



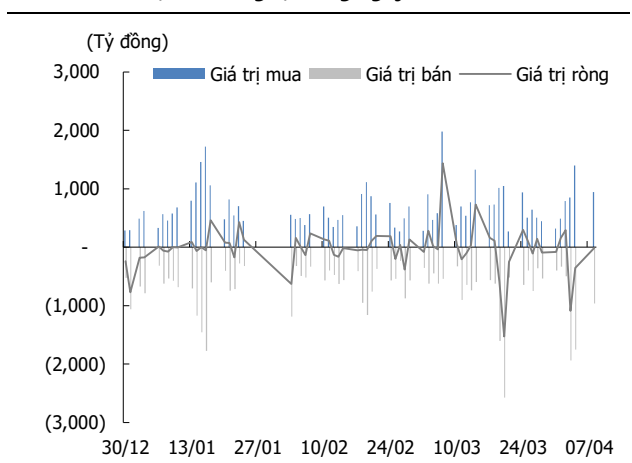
Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 4. Hợp đồng mở**



Nguồn: Bloomberg, KIS

**Hình 5. Giao dịch khối ngoại hàng ngày**



Nguồn: Bloomberg, KIS

**Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30**

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
ACB	ACB	Tài chính	98,936.5	3.0	22,150	-6.9	5.9	1.2	8.4	30.0	26,800	22,150
BCM	Becamex IDC	Tài chính	63,135.0	1.9	61,000	-6.9	28.9	3.2	0.5	1.4	82,400	50,400
BID	BIDV	Tài chính	235,215.6	7.0	33,500	-6.9	9.2	1.7	3.4	17.1	45,041	33,500
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	31,177.6	0.9	42,000	-7.0	14.9	1.4	0.7	26.4	59,700	38,200
CTG	VietinBank	CNTT	193,319.7	5.8	36,000	-7.0	7.6	1.3	7.1	26.1	43,300	29,950
FPT	FPT Corp	Dịch vụ tiện ích	154,609.4	4.6	105,100	-7.0	19.6	5.2	5.4	46.0	156,000	94,696
GAS	PV Gas	Nguyên vật liệu	127,909.9	3.8	54,600	-7.0	12.4	2.1	0.8	1.9	84,412	54,600
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Tài chính	103,000.0	3.1	25,750	-6.9	24.4	1.9	3.1	0.5	39,000	25,750
HDB	HDBank	Nguyên vật liệu	67,629.4	2.0	19,350	-7.0	5.3	1.2	11.1	17.6	26,650	18,000
HPG	Hòa Phát	Nguyên vật liệu	146,474.1	4.4	22,900	-6.9	12.2	1.3	23.0	24.6	29,950	22,900
MBB	MBBank	Tài chính	127,537.5	3.8	20,900	-6.9	5.6	1.1	16.7	23.2	25,000	18,870
MSN	Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	77,671.0	2.3	54,000	-6.9	40.0	2.6	4.4	28.7	82,300	54,000
MWG	Thế giới di động	TD không thiết yếu	71,831.9	2.1	49,150	-6.9	19.3	2.6	6.3	47.3	70,800	48,050
PLX	Petrolimex	Bất động sản	42,247.2	1.3	33,250	-6.9	14.6	1.6	1.4	17.7	51,700	33,250
LPB	LPB	Tài chính	93,203.2	2.8	31,200	-5.3	9.6	1.8	3.2		38,300	14,640
SAB	SABECO	Năng lượng	54,637.2	1.6	42,600	-1.7	12.7	2.3	0.9	60.8	69,400	42,400
SHB	SHB	Tài chính	45,734.1	1.4	11,250	-6.6	4.9	0.8	31.2	3.1	12,800	9,054
SSB	SeABank	Dịch vụ tiện ích	54,055.0	1.6	19,000	-1.0	11.3	1.5	2.1	0.1	21,128	15,050
SSI	Chứng khoán SSI	TD thiết yếu	43,357.4	1.3	22,100	-6.9	14.7	1.6	20.5	42.7	30,415	22,100
STB	Sacombank	Tài chính	65,605.5	2.0	34,800	-7.0	6.5	1.2	10.5	23.1	40,300	26,150
TCB	Techcombank	Tài chính	169,203.2	5.1	23,950	-6.8	7.8	1.2	14.2	21.7	28,500	20,750
TPB	TPBank	Tài chính	31,439.3	0.9	11,900	-6.7	5.2	0.8	15.3	28.3	18,100	11,900
VCB	Vietcombank	Tài chính	466,246.7	13.9	55,800	-7.0	13.8	2.4	2.9	23.3	68,600	55,800
VHM	Vinhomes	Tài chính	193,048.4	5.8	47,000	-6.6	6.4	1.0	8.2	16.0	53,600	34,000
VIB	VIBBank	Bất động sản	51,836.8	1.5	17,400	-7.0	7.3	1.2	9.4	20.5	21,400	17,265
VIC	VinGroup	Bất động sản	210,683.8	6.3	55,100	-5.5	17.2	1.5	4.2	11.2	61,200	39,700
VJC	Vietjet Air	Công nghiệp	44,737.1	1.3	82,600	-4.3	31.4	2.6	0.6	16.5	119,600	80,300
VNM	VINAMILK	TD thiết yếu	113,902.6	3.4	54,500	-6.8	13.6	3.5	3.5	50.0	76,200	53,800
VPB	VPBank	Tài chính	128,926.3	3.9	16,250	-6.9	8.2	0.9	16.1	26.7	21,050	16,250
VRE	Vincom Retail	Bất động sản	39,765.6	1.2	17,500	-6.9	9.7	0.9	9.9	24.9	24,850	16,100

Nguồn: Bloomberg, KIS

## Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2025 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.